

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÔNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 02/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Krông Bông, ngày 04 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÔNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 217/2022/TLST-VHNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022 về việc “ Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Y K Byă, sinh năm 1988 là người yêu cầu giải quyết việc dân sự

+ Chị H B Niê, sinh năm 1996 là người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Đồng trú tại: Buôn A , HS, KB, tỉnh Đắk Lắk

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê) tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2013 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HS, KB, tỉnh Đắk Lắk.

Trong quá trình chung sống thì vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn do hai bên bất đồng quan điểm sống cũng như cách sinh hoạt, thường xuyên cãi vã không có tiếng nói chung trong gia đình , vợ chồng không hoà thuận để cùng xây dựng và phát triển hạnh phúc gia đình.

Xét thấy:

[1]. Tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, các bên thực sự tự nguyện ly hôn nên cần công nhận.

[2] Về con chung: Anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê) có 02 người con chung là H V L Niê , sinh ngày 01/3/2013 và Y Đ L Niê, sinh ngày 16/3/2022. Khi ly hôn, các đương sự thoả thuận giao cả hai người con chung cho chị H B Niê (H'B Niê) trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con dưỡng và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án : Các đương sự đồng ý nộp lệ phí theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê) là các cá nhân người đồng bào dân tộc thiểu số, anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê) cũng đã có đơn xin miễn, giảm tiền lệ phí. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 12 năm 2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê) thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê) có 02 người con chung là H V L Niê , sinh ngày 01/3/2013 và Y Đ L Niê, sinh ngày

16/3/2022. Khi ly hôn, các đương sự thoả thuận giao cả hai người con chung cho chị H B Niê (H'B Niê) trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con dưỡng và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, không đặt ra để giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Các đương sự đồng ý nộp lệ phí theo quy định của pháp luật . Tuy nhiên, anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê) là các cá nhân người đồng bào dân tộc thiểu số, anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê) cũng đã có đơn xin miễn, giảm tiền lệ phí. Vì vậy, áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho anh Y K Byă và chị H B Niê (H'B Niê).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- UBND xã HS
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trương Thị Huế